TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 687/2017/HSPT
Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán:

1. Bà Quách Thanh Bình

2. Ông Phan Văn Liệt

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang– Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Ân– Kiểm sát viên

Ngày 27/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 613/2017/HSPT ngày 30/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 117/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Trung H; giới tính: nam; Sinh năm:1988, tại tỉnh Phú Y; Thường trú: Khu phố 3, Phường 2, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: 304/146 Phạm Thế H, Phường K, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: tài xế; con ông: Nguyễn Văn C và bà: Nguyễn Thị H; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 24/5/2017. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận F và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H là người làm công trong xưởng may của Công ty TNHH – Một thành viên Thái Sơn Bình tại số 237/72 Trần Văn Đang, Phường 11, Quận F.

Vào khoảng 08 giờ ngày 22/02/2017, lợi dụng lúc xưởng may không có ai trông coi, H đã lén lấy 01 máy cắt vải hiệu KM được đặt tại sàn nhà lầu 1, bỏ vào túi xách rồi điều khiển xe máy chạy đến cửa hàng T tại số 369 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân B bán cho một người đàn ông với giá 800.000 đồng (không viết giấy mua bán). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H tiếp tục lên lầu 1 của xưởng may lấy 01 mô tơ máy may đem đến cửa hàng Thành Tài số 588 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân B bán cho một nhân viên với giá 300.000 đồng (không viết giấy mua bán). Khoảng 15 giờ cùng ngày H tiếp tục lấy 01 đầu máy vắt sổ hiệu Siruba đến cửa hàng Hiệp Thành số 562 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân B bán cho chị Lương Thị Xuân H với giá 1.800.000 đồng (có viết giấy tay mua bán). Đến ngày 26/02/2017, ông Hà Minh S giám đốc xưởng may phát hiện bị mất số tài sản trên nên trình báo công an phường 11, Quận F xử lý. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận F xác định 01 máy vắt sổ hiệu Siruba có giá 2.550.000 đồng; 01 chiếc mô tơ máy may công nghiệp có giá 425.000 đồng; 01 máy cắt vải hiệu Km có giá 4.650.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản là 7.625.000 đồng .

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2017/HS-ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về mức bồi thường, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 03/10/2017, bị cáo H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay qua xét hỏi, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp lời khai của nguyên đơn dân sự, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 22/02/2017, lợi dụng lúc xưởng may không có ai trông coi, H đã lén lấy 01 máy cắt vải hiệu KM được đặt tại sàn nhà lầu 1, bỏ vào túi xách rồi điều khiển xe máy chạy đến cửa hàng T tại số 369 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân B bán cho một người đàn ông với giá 800.000 đồng (không viết giấy mua bán). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H tiếp tục lên lầu 1 của xưởng may lấy 01 mô tơ máy may đem đến cửa hàng Thành Tài số 588 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân B bán cho một nhân viên với giá 300.000 đồng (không viết giấy mua bán). Khoảng 15 giờ cùng ngày H tiếp tục lấy 01 đầu máy vắt sổ hiệu Siruba đến cửa hàng Hiệp Thành số 562 Hoàng Văn T, Phường 4, quận Tân Bbán cho chị Lương Thị Xuân H với giá 1.800.000 đồng (có viết giấy tay mua bán). Theo Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận F thì tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.625.000 đồng. Xét thấy án sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Bị cáo đã có hành vi 03 lần thực hiện việc trộm cắp tài sản của xưởng may trong cùng một ngày, mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản do đó án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm hại trực triếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cãi, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên đã xử phạt bị cáo H 09 (chín) tháng tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, có đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân nhưng vì lòng tham nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

phạm tội lần đầu cho bị cáo là không đúng pháp luật do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a, khoản 2 khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận F; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận F; (1)
- TAND Quận F; (2)
- Công an Quận F; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Việt Tiên